

Số: 127/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố B, ngày 12 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Hồng N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số D, ấp B, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số D, ấp B, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Lâm Thị Hồng N và ông Ngô Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Hồng N và ông Ngô Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 01 con chung là Lâm Ngọc Nhã Đ, sinh ngày 28/10/2022. Sau ly hôn, giao con chung là Lâm Ngọc Nhã Đ, sinh ngày

28/10/2022 cho bà Lâm Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận bà Lâm Thị Hồng N không yêu cầu ông Ngô Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lâm Thị Hồng N và ông Ngô Minh T thống nhất khai không có nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Lâm Thị Hồng N tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0011460 ngày 15/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Lâm Thị Hồng N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS - TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Nhơn Thạnh;
- Các bên đương sự (2b) ;
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN

đã ký

Võ Thị Cẩm Trang